

**PHỤ LỤC\_TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý, GIẢI TRÌNH TIẾP THU VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
CỦA CÁC ĐƠN VỊ, UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

(Kèm theo Báo cáo số            /BC-SGDĐT ngày    /    /2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
1	Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh Kon Tum (Công văn số 2295/MTTQ-BTT ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	
2	Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1326/STNMT-KHTC ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	
3	Ban dân tộc (Công văn số 528/BDT-HCTH ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	
4	Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch (Công văn số 823/SVHTTDL-HCTH ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	
5	Sở Công thương (Công văn số 905/SCT-HCTH ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	
6	Thanh tra tỉnh (Công văn số 362/TTr-VP ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
7	Sở Ngoại vụ (Công văn số 479/SNgV-HCTH ngày 23/5/2023)	- Thống nhất	
8	Sở Nội vụ (Công văn số 1259/SNV-HCTH ngày 23/5/2023)	- Thống nhất	
9	Sở Lao động – TBXH (Công văn số 1015/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 25/4/2022)	- Thống nhất	
10	Sở Y tế (Công văn số 1508/SYT-KHTC ngày 45/5/2023)	- Thống nhất	
11	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 435/SKHCCN-HCTH ngày 25/5/2023)	- Thống nhất	
12	UBND huyện Đắk Hà (Công văn số 1318/UBND-VX ngày 24/5/2023)	- Thống nhất	
13	UBND huyện Ngọc Hồi (Công văn số 1465/UBND-GDĐT ngày 24/5/2023)	- Thống nhất	
14	UBND huyện Đắk Glei (Công văn số	- Thống nhất	

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
	982/UBND-GDDĐT ngày 25/5/2023)		
15	UBND huyện Kon Plông (Công văn số 719/UBND-GDDĐT ngày 26/5/2023)	- Thống nhất	
16	UBND huyện Sa Thầy (Công văn số 1185/UBND-TH ngày 26/5/2023)	- Thống nhất	
17	UBND huyện Ia H'Drai (Công văn số 777/UBND-TH ngày 26/5/2023)	- Thống nhất	
18	Trường TH-THSP Ngụy Như Kon Tum (Công văn số 17/CV-THSPNNKT ngày 20/5/2023)	- Thống nhất	
19	Trường THCS-THPT Liên Việt Kon Tum (Công văn số 43/BC-LVKT ngày 22/5/2023)	- Thống nhất	
20	Trường THPT Duy Tân (Công văn số 55/BC-THPTDT ngày 24/5/2023)	- Thống nhất	

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
21	Trường THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành (Công văn số 37/CV-THPTC ngày 24/5/2023)	- Thống nhất	
22	Cục Thuế (Công văn số 673/CTKTU-NVDTPC ngày 22/5/2023)	<p>- Tại điểm 1, Điều 1 và Điều 2 mục IV dự thảo Tờ trình; khoản 1 Điều 1 và Điều 2 dự thảo Nghị quyết đơn vị soạn thảo vẫn đề năm học 2022-2023 như:  “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng  1. Phạm vi điều chỉnh  Nghị quyết này quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”  “Điều 2. Quy định mức học phí của các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2022-2023”  <b>Đề nghị</b> đơn vị soạn thảo sửa lại là năm học 2023-2024.</p> <p>- Tại gạch đầu dòng thứ nhất mục III dự thảo Tờ trình  “III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết  Phương án 1: Trường hợp đến kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh, Chính phủ chưa sửa đổi, bổ sung khung học phí Nghị định 81/2021/NĐ-CP, dự thảo Nghị quyết mức học phí 2023-2024 tăng 3% (3) so với mức học phí theo Khoản 1 Điều 2...”  Tại footnote (3):  “Tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 81  3. Khung học phí từ năm học 2023 - 2024 trở đi  a) Từ năm học 2023 - 2024 trở đi, khung học phí được điều chỉnh theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>của địa phương, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân nhưng không quá 7,5%/năm; Theo Báo cáo từ Tổng cục Thống kê cho biết chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021. Link nguồn: <a href="https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/1/chi-tiettin?dDocName=MOFUCM261161">https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/1/chi-tiettin?dDocName=MOFUCM261161</a> ”</p> <p><b>Đề nghị</b> đơn vị soạn thảo căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội tại tỉnh Kon Tum: tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân tại địa bàn để xác định tỷ lệ điều chỉnh học phí phù hợp với tình hình thực tế.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình: Qua rà soát các công bố liên quan của Tổng cục Thống kê, Cổng TTĐT tỉnh Kon Tum, Cục Thống kê Kon Tum, các số liệu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng năm 2022 so với 2021 của VN: <b>3,15%</b> (Link nguồn: <a href="https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/1/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM261161">https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/1/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM261161</a> )</li> <li>- Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng năm 2022 so với 2021 của tỉnh Kon Tum <b>2,99%</b> (Link nguồn: <a href="http://thongkekontum.gov.vn/xem-tin-tuc.aspx?id=60807">http://thongkekontum.gov.vn/xem-tin-tuc.aspx?id=60807</a> )</li> <li>- Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2022 so với 2021 của VN: GDP năm 2022 tăng 8,02% so với 2021 (Link nguồn: <a href="https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2023/01/diem-sang-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2022">https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2023/01/diem-sang-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2022</a> ).</li> <li>- Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2022 so với 2021 của tỉnh Kon Tum: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 9,5% (Link nguồn: <a href="https://www.kontum.gov.vn/pages/detail/44142/Tom-tat-tinh-hinh-kinh-te---xa-hoi-nam-2022-phuong-huong-nhiem-vu-nam-2023.html">https://www.kontum.gov.vn/pages/detail/44142/Tom-tat-tinh-hinh-kinh-te---xa-hoi-nam-2022-phuong-huong-nhiem-vu-nam-2023.html</a> ).</li> </ul>

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
			<p>Nếu tăng học phí căn cứ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế (của toàn quốc là 8,02% và của tỉnh là 9,5%) thì không phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 81/2021/NĐ-CP: tăng học phí hàng năm không vượt quá 7,5%. Do đó cơ quan soạn thảo đề xuất <b>tăng học phí 3%</b> căn cứ vào tốc độ tăng giá tiêu dùng (của toàn quốc là 3,15% và của tỉnh là 2,99%), việc tăng này cơ bản là phù hợp với điều kiện KTXH của địa phương và khả năng chi trả của người dân.</p>
23	Sở Tài chính (Công văn số 1766/STC-QLGCS ngày 24/5/2023)	(1) Thuyết minh làm rõ cơ sở pháp lý đề xuất tăng 3% mức học phí năm học 2023-2024 so với năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương/tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng/tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm/khả năng chi trả của người dân...).	<p>Giải trình: Cơ sở pháp lý để đề xuất tăng học phí là quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 81:</p> <p><i>“3. Khung học phí từ năm học 2023 - 2024 trở đi</i></p> <p><i>a) Từ năm học 2023 - 2024 trở đi, khung học phí được điều chỉnh theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân nhưng không quá 7,5%/năm.</i></p> <p><i>b) Căn cứ khung học phí quy định tại điểm a khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức thu học phí cụ thể nhưng không vượt mức trần quy định.”</i></p> <p>Như đã giải trình ý kiến của Cục Thuế tỉnh ở phần trên, cơ quan soạn thảo đề xuất <b>tăng học phí 3%</b> căn cứ vào tốc độ tăng giá tiêu dùng (của toàn quốc là 3,15% và của tỉnh là 2,99%), việc tăng này đảm bảo quy định, cơ bản phù hợp với điều kiện KTXH của địa phương và khả năng chi trả của người dân trong tình hình vừa trải qua đại dịch Covid19 đang cố gắng khôi phục sản xuất, kinh</p>

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý																								
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình																							
		<p>(2) Tại Khoản 1 Điều 1 và Điều 2 Dự thảo Nghị quyết đơn vị biên tập “năm học 2022-2023”; <b>đề nghị</b> đơn vị điều chỉnh lại như sau: “năm học 2023-2024”</p> <p>(3) Tại Khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết, đơn vị biên tập như sau:  “3. Trường hợp sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực, Chính phủ ban hành quy định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP theo hướng lùi lộ trình học phí 01 năm, thì mức học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên như sau:</p> <p style="text-align: center;">Đơn vị: đồng/học sinh/tháng</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">TT</th> <th rowspan="2">Cấp học</th> <th colspan="3">Vùng và mức học phí</th> </tr> <tr> <th>Vùng 1</th> <th>Vùng 2</th> <th>Vùng 3</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Mầm non</td> <td>70.000</td> <td>60.000</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trung học cơ sở</td> <td>90.000</td> <td>70.000</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trung học phổ thông</td> <td>140.000</td> <td>120.000</td> <td>100.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Vùng 1, Vùng 2, Vùng 3 theo điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này”.</p> <p>Ngày 27 tháng 04 năm 2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã</p>	TT	Cấp học	Vùng và mức học phí			Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	1	Mầm non	70.000	60.000	50.000	2	Trung học cơ sở	90.000	70.000	50.000	3	Trung học phổ thông	140.000	120.000	100.000	<p>doanh.</p> <p>Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.</p>
TT	Cấp học	Vùng và mức học phí																								
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3																						
1	Mầm non	70.000	60.000	50.000																						
2	Trung học cơ sở	90.000	70.000	50.000																						
3	Trung học phổ thông	140.000	120.000	100.000																						

TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý	
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình
		<p>ban hành Công văn số 1896/BGDĐT-KHTC về việc đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đề nghị đơn vị chủ động nghiên cứu Công văn số 1896/BGDĐT-KHTC nêu trên, biên tập lại Khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.</p> <p><b>Theo quan điểm của Sở Tài chính thì biên tập theo hướng:</b></p> <p>“3. Trường hợp sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực, Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP theo hướng điều chỉnh lộ trình học phí lùi 01 năm so với lộ trình học phí tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, thì mức học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên bằng mức học phí năm học 2022-2023 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh”.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến đoạn: “3. Trường hợp sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực, Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP theo hướng điều chỉnh lộ trình học phí lùi 01 năm so với lộ trình học phí tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, thì mức học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên ...”</p> <p>- Giải trình ý kiến đoạn “...bằng mức học phí năm học 2022-2023 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh”: vì đến năm học 2023-2024, Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND hết hiệu lực, do vậy cơ quan dự thảo biên tập không căn cứ vào quy định của Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND mà quy định trực tiếp luôn vào dự thảo NQ năm học mới 2023-2024 (vẫn bằng mức học phí tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND).</p> <p>Sau khi tiếp thu, cơ quan soạn thảo biên tập lại Khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết như sau:</p> <p><i>“3. Trường hợp sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực, Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP theo hướng điều chỉnh lộ trình học phí lùi 01 năm so với lộ trình học phí tại Nghị định số</i></p>



TT	Các đơn vị góp ý dự thảo NQ theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 931/SGDDĐT-KHTC ngày 19/5/2023)	Nội dung góp ý																								
		Ý kiến đề nghị	Nội dung Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu giải trình																							
			<p>81/2021/NĐ-CP, thì mức học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị: đồng/học sinh/tháng</i></p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">TT</th> <th rowspan="2">Cấp học</th> <th colspan="3">Vùng và mức học phí</th> </tr> <tr> <th>Vùng 1</th> <th>Vùng 2</th> <th>Vùng 3</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Mầm non</td> <td>70.000</td> <td>60.000</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trung học cơ sở</td> <td>90.000</td> <td>70.000</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trung học phổ thông</td> <td>140.000</td> <td>120.000</td> <td>100.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Vùng 1, Vùng 2, Vùng 3 theo điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này”.</p>	TT	Cấp học	Vùng và mức học phí			Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3	1	Mầm non	70.000	60.000	50.000	2	Trung học cơ sở	90.000	70.000	50.000	3	Trung học phổ thông	140.000	120.000	100.000
TT	Cấp học	Vùng và mức học phí																								
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3																						
1	Mầm non	70.000	60.000	50.000																						
2	Trung học cơ sở	90.000	70.000	50.000																						
3	Trung học phổ thông	140.000	120.000	100.000																						
24	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 1766/SKHĐT-VX ngày 25/5/2023)	<p>- Đối với Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum:</p> <p><b>Đề nghị</b> điều chỉnh nội dung tại khoản 1 Điều 1 như sau: “Nghị quyết này quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.”</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo.																							